**Bài 9: Một số vấn đề về vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường.**

**I. Môi trường và an ninh môi trường**

**1.1. Môi trường**

**a) Một số khái niệm**

**- Môi trường:** bao gồm các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế, xã hội, sự tồn tại, phát triển của con người, sinh vật và tự nhiên.

**- Thành phần môi trường:** là yếu tố vật chất tạo thành môi trường gồm đất, nước, không khí, sinh vật, âm thanh, ánh sáng và các hình thái vật chất khác.

**- Ô nhiễm môi trường:** là sự biến đổi tính chất vật lí, hoá học, sinh học của thành phần môi trường không phù hợp với quy chuẩn kĩ thuật môi trường, tiêu chuẩn môi trường gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, sinh vật và tự nhiên.

**b) Ý nghĩa của môi trường**

- Môi trường là không gian sống của con người và các loài sinh vật. Môi trường cung cấp tài nguyên cần thiết cho cuộc sống và hoạt động sản xuất của con người.

- Môi trường chứa đựng các chất phếthải do con người tạo ra trong sản xuất và cuộc sống, giảm tác động tiêu cực của thiên nhiên đối với con người và các loài sinh vật.

- Môi trường là nơi lưu giữ lịch sử tiến hoá của con người, các loài sinh vật và Trái Đất

**1.2. An ninh môi trường và một số vấn đề liên quan**

**a) An ninh môi trường**

- An ninh môi trường là hệ thống các yếu tố cấu thành môi trường cân bằng để bảo đảm điều kiện sống và phát triển của con người cùng các loài sinh vật trong hệ thống đó.

**b) Một số vấn đề liên quan đến an ninh môi trường**

**- Biếnđổi khí hậu**

+ Biến đổi khí hậu là sự thay đổi của khí hậu chủ yếu do hoạt động của con người làm thay đổi thành phần khí quyển toàn cầu và sự thay đổi này làm tăng khả năng biến động tự nhiên của khí hậu.

+ Những tác động, rủi ro và thiệt hại do biến đổi khí hậu như nhiệt độ, độ ẩm, áp suất khí quyển, lượng mưa thay đổi, băng tan, nước biển dâng, ngập lụt,.. ảnh hưởng đến an ninh môi trường.

+ Có thể dựa vào cộng đồng và hệ sinh thái để xây dựng mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu

**- Thiên tai:** phá huỷ các công trình bảo vệ môi trường, gây ra các sự cố, thảm hoạ về môi trường, làm suy thoái, ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh môi trường.

**- Dịch bệnh:**

+ Dịch bệnh ở người và động vật, thực vật xuất hiện và lan truyền do nguyên nhân cơ bản từ môi trường sống.

+ Nếu dịch bệnh không được kiểm soát sẽ gây ô nhiễm, suy thoái và mất an ninh môi trường.

**- Di cư tự do:**

+ Di cư tự do là hiện tượng người dân rời bỏ nơi cư trú truyền thống của mình đến nơi khác do môi trường bị huỷ hoại, điều kiện sống không bảo đảm và gây nguy hiểm cho cuộc sống của họ.

+ Đất canh tác bị ô nhiễm, suy thoái; hệ sinh thái bị phá huỷ; tài nguyên bị suy giảm, cạn kiệt, khí hậu khắc nghiệt,... là các tác nhân tiêu cực dẫn đến di cư tự do.

**- An ninh lương thực:**

+ An ninh lương thực là mọi người có quyền tiếp cận lương thực một cách an toàn, đầy đủ ở mọi nơi để duy trì cuộc sống khỏe mạnh và năng động.

+ Sự biến đổi theo chiều hướng xấu của đất đai, thổ nhưỡng, nguồn nước, hệ sinh thái, khí hậu,... là những tác nhân tiêu cực đối với an ninh lương thực.

**II. Bảo vệ môi trường**

**2.1. Khái niệm**

- Bảo vệ môi trường là các hoạt động:

+ Phòng ngừa, hạn chế tác động xấu đến môi trường;

+ Ứng phó sự cố môi trường;

+ Khắc phục ô nhiễm, suy thoái môi trường, cải thiện chất lượng môi trường;

+ Sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu.

**2.2. Bảo vệ môi trường đất, nước, không khí**

**a) Bảo vệ môi trường đất**

- Khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, dự án và các hoạt động khác có sử dụng đất phải xem xét sự tác động và có giải pháp phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường đất.

- Cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân sử dụng đất có trách nhiệm bảo vệ môi trường đất; xử lí, cải tạo và phục hồi môi trường đất đối với khu vực ô nhiễm do mình gây ra. Nhà nước xử lí, cải tạo và phục hồi môi trường đất ở các khu vực ô nhiễm còn lại.

**b) Bảo vệ môi trường nước**

*- Bảo vệ môi trường nước mặt:*

+ Giữ sạch nguồn nước mặt, không vứt chất thải xuống các sông, suối, ao, hồ,…

+ Giảm thiểu và xử lí nước thải xả vào môi trường nước mặt, xử lí, cải tạo và phục hồi môi trường nước mặt bị ô nhiễm,...

- *Bảo vệ môi trường nước dưới đất (nước ngầm):*

+ Khi khoan thăm dò, khai thác nước ngầm, khi sử dụng hoá chất độc hại, chất phóng xạ phải có biện pháp ngăn ngừa, không để rò rỉ, phát tán gây ô nhiễm nguồn nước ngầm.

+ Cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân xử lí môi trường nước ngầm đối với khu vực ô nhiễm do mình gây ra.

*- Bảo vệ môi trường nước biển:*

+ Kiểm soát các nguồn thải vào môi trường nước biển.

+ Khi khai thác nguồn lợi từ biển và tiến hành các hoạt động kinh tế, xã hội khác phải đảm yêu cầu bảo vệ môi trường nước biển.

**c) Bảo vệ môi trường không khí**

- Quan trắc, giám sát và công bố chất lượng môi trường không khí, quan trắc, đánh giá và kiểm soát các nguồn phát thải bụi, khí thải theo quy định của pháp luật.

- Thông báo và cảnh báo kịp thời tình trạng ô nhiễm môi trường không khí.

- Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có phát thải bụi, khí thải tác động xấu đến môi trường có trách nhiệm giảm thiểu và xử lí theo quy định của pháp luật.